

Lễ cưới của người Cơ Lao xã Túng Sán, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang

Nguyễn Việt Bắc¹, Trần Chí Nhân²

¹ Bảo tàng Văn hoá các dân tộc Việt Nam.

² Phòng Văn hóa và Thông tin, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang.

Email: bacbtvh@gmail.com

Nhận ngày 2 tháng 11 năm 2020. Chấp nhận đăng ngày 4 tháng 1 năm 2021.

Tóm tắt: Người Cơ Lao, xã Túng Sán, huyện Hoàng Su Phì là một trong hai nhóm người Cơ Lao hiện đang sinh sống trên địa bàn tỉnh Hà Giang. Mặc dù chỉ chiếm tỷ lệ nhỏ dân số toàn huyện và trong bối cảnh sự giao thoa văn hóa trong những năm gần đây diễn ra ngày càng phổ biến, nhưng đến nay, những nét văn hóa đặc sắc trong các nghi lễ vẫn luôn được các thế hệ người Cơ Lao gìn giữ, đặc biệt là các nghi lễ truyền thống trong lễ cưới. Người Cơ Lao xã Túng Sán cho rằng, cưới hỏi là điều kiện để duy trì nòi giống, việc làm bắt buộc của mỗi người khi đến tuổi trưởng thành. Qua đó, góp phần gìn giữ và phát huy những giá trị văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc.

Từ khóa: Lễ cưới, người Cơ Lao, văn hóa.

Phân loại ngành: Dân tộc học

Abstract: The Co Lao ethnic people who live in Tung San Commune, Hoang Su Phi District form one of the two Co Lao groups of Ha Giang Province. Though accounting for only a small proportion of the district's population and living in the context of increasingly widespread acculturation over recent years, they still preserve the unique cultural features in rituals, especially traditional ceremonies in weddings. They believe that getting married is a condition to maintain one's race, which is mandatory for each adult. That contributes to cultural values imbued with national identity being preserved and brought into play.

Keywords: Wedding ceremony, Co Lao people, culture.

Subject classification: Ethnology

1. Mở đầu

Hoàng Su Phì là một huyện phía tây của tỉnh Hà Giang. Đây là địa bàn cư trú của 13.588 hộ, 66.683 nhân khẩu thuộc 13 dân tộc chủ yếu, gồm: Dao, Tày, Nùng, Hmông, La Chí. Trong đó, nhóm dân tộc Cơ Lao đồ có 1.063 người, chiếm tỷ lệ 1,59% trong tổng số các dân tộc huyện Hoàng Su Phì, sinh sống chủ yếu thuộc địa phận xã Túng Sán, là một trong những xã vùng sâu của huyện nằm trên khu vực sườn núi phía tây của dãy Tây Côn Lĩnh. Về tên gọi, người Cơ Lao xã Túng Sán thường tự gọi là "Kẻ Lau" theo phiên âm Hán ngữ là "Kư Lão"; về ngôn ngữ thuộc nhóm ngôn ngữ Ka-đai. Ở xã Túng Sán, người Cơ Lao sinh sống ở hầu hết trong 8 thôn bản, gồm: Khu Trù Sán, Túng Quá Lìn, Tà Chải, Chủng Phùng, Hợp Nhất, Phìn Sư, Tả Lèng, Thượng Hạ, song tập trung đông nhất tại các thôn Tà Chải, Phìn Sư và Túng Quán Lìn [1]. Do địa hình của xã Túng Sán bị chia cắt mạnh bởi nhiều con suối đầu nguồn sông chảy nên giao thông ở đây đi lại rất khó khăn, khí hậu khắc nghiệt chia làm 2 mùa rõ rệt: mùa mưa kéo dài từ tháng 5 đến tháng 10 hàng năm, mùa khô từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau kèm theo hạn hán và rét đậm kéo dài, thỉnh thoảng có mưa tuyết nên đây là một trong những trở ngại lớn đối với việc phát triển kinh tế - xã hội của cư dân các dân tộc trong xã.

Trong thư tịch cổ và các tài liệu ghi chép, đặc biệt là các chi tiết từ những bài cúng trong lễ hội cúng Hoàng Văn Thù của ông Mìn Phà Kháy - dân tộc Cơ Lao, Chủ tịch Hội nghệ nhân dân gian xã Túng Sán cho thấy nhóm người Cơ Lao xã Túng Sán có nguồn gốc từ tỉnh Quý Châu Trung

Quốc đã di cư sang Việt Nam đến nay khoảng 150 năm đến 200 năm và sinh sống tập trung chủ yếu tại địa bàn xã Túng Sán, huyện Hoàng Su Phì từ đó đến nay.

Về tình hình đời sống kinh tế: do thiên nhiên ưu đãi và điều kiện khí hậu thổ nhưỡng nên người Cơ Lao huyện Hoàng Su Phì có nhiều kinh nghiệm trong việc nuôi trồng canh tác nông lâm nghiệp trên đất dốc, nhất là việc trồng lúa nước trên những thửa ruộng bậc thang. Trong những năm gần đây, việc áp dụng các mô hình sản xuất xoá đói giảm nghèo được áp dụng có hiệu quả, đời sống vật chất và tinh thần của cộng đồng dân tộc Cơ Lao được cải thiện một cách rõ rệt.

Về cấu trúc tộc họ, làng bản: hiện nay, tại xã Túng Sán huyện Hoàng Su Phì nhóm Cơ Lao gồm 5 họ là Họ Mìn, họ Sứ, họ Cáo, họ Vàng (*Vuong*), họ Trảo (*Triệu*). Trong đó họ Mìn chiếm đa số, ít nhất là họ Trảo (1 hộ) [2].

Từ đặc điểm về địa lý, địa hình và sinh sống lâu đời trong một địa bàn có điều kiện tự nhiên, khí hậu khắc nghiệt và tương đối chia cắt nên nhóm Cơ Lao đồ xã Túng Sán, huyện Hoàng Su Phì còn bảo tồn, lưu giữ được nhiều vốn văn hóa truyền thống khá phong phú và độc đáo. Trong đó lễ cưới là một trong những nét văn hóa rất độc đáo của cộng đồng người Cơ Lao huyện Hoàng Su Phì. Bài viết tìm hiểu về lễ cưới hỏi của người Cơ Lao xã Túng Sán, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang.

2. Lễ cưới hỏi truyền thống của người Cơ Lao xã Túng Sán, huyện Hoàng Su Phì

Người Cơ Lao xã Túng Sán, huyện Hoàng Su Phì cho rằng cưới hỏi là điều kiện để

duy trì nòi giống, việc làm bắt buộc của mỗi người khi đến tuổi trưởng thành và sự lựa chọn hôn nhân là quyền của đôi trai gái. Vì vậy trong cộng đồng người Cơ Lao ít khi xảy ra tình trạng ép duyên hoặc hôn nhân do cha mẹ sắp xếp. Vào những dịp cuối năm, các chàng trai cô gái người dân tộc Cơ Lao đến tuổi trưởng thành thường dành thời gian đôi nhất là những đêm mưa gió họ thường tìm đến nhà nhau để tâm sự và hát giao duyên nhiều khi thâu đêm suốt sáng, thường sau khoảng một tuần trăng thì người con gái mới nhận lời tỏ tình của người con trai. Đến dịp mùa xuân năm sau, sau khi được sự đồng ý của đôi trai gái thì gia đình nhà trai mang lễ vật gồm một bao thuốc lá hoặc một bó thuốc lá tự trồng đến xin bố mẹ cô gái để cho hai người chính thức được đi lại tìm hiểu nhau. Sau khi gia đình nhà trai đặt vấn đề với nhà gái thì bố mẹ cô gái gọi con gái đến và hỏi ý kiến trực tiếp, nếu cô gái đồng ý thì nhà gái cho phép nhà trai được tiến hành các bước tiếp theo trong đó điều quan trọng nhất là thống nhất thời gian nhà trai đến ăn hỏi chạm ngõ.

Đến ngày ăn hỏi như hai nhà đã thống nhất tại buổi mỗi mai, nhà trai mang khoảng 5 kg gà và 5 ống gạo đến nhà gái để ăn hỏi. Thành phần gồm có: bố mẹ, chú rể và một thành viên trong gia đình (thường là em gái chú rể). Khi đến nhà gái, nhà trai tự mổ gà nấu cơm cùng nhà gái ăn cơm, vừa ăn vừa bàn thời gian tổ chức đám cưới và các lễ vật nhà trai phải đem đến nhà gái trong ngày cưới (bữa cơm này có cả anh em chú bác nhà gái đến dự và bàn bạc) và sau bữa cơm này thì đôi trai gái đã được coi như là vợ chồng [4].

Trước ngày cưới một ngày nhà trai thành lập một đoàn gồm 10 đến 15 người, trong đó bà mối làm trưởng đoàn (nếu không có bà

mối thì chú ruột hoặc một người trong họ tộc có khả năng giao tiếp làm trưởng đoàn) để mang lễ vật đến nhà gái làm thủ tục xin dâu. Thành phần này không có chú rể hoặc bố mẹ chú rể. Lễ vật thường gồm: gạo, thịt lợn mỗi thứ 30-40 kg, rượu 30 chai, 2 đến 5 bộ quần áo mới cho cô dâu và một con trâu nghé (nếu không có trâu thì được tính bằng 15-16 đồng bạc già). Khi đoàn đón dâu đến nhà gái thì tổ chức giao lễ vật và trao lá thư viết trên tờ giấy đỏ của bố mẹ chú rể nội dung thống nhất thời gian mà cô dâu phải có mặt tại nhà trai để nhà gái tính toán thời gian đưa dâu cho khớp, đồng thời ngủ lại một đêm tại nhà gái để ăn uống, hát hò... Sau bữa cơm tối, bà mối thắp hương cắm lên bàn thờ nhà gái và vái 3 vái, sau đó đến lượt cô dâu thắp hương và vái tổ tiên; vái xong cô dâu rót lần lượt 4 chén rượu hoặc trà pha đường để bố mẹ cô dâu đi mời khách dự lễ cưới theo thứ tự từ vai vế và tuổi tác trên xuống dưới, sau đó đến lượt cô dâu đi mời và xin bố mẹ ông bà chú bác dạy bảo lần cuối trước khi về nhà chồng đồng thời nhận tặng phẩm của mọi người cho cô dâu nhiều ít tùy lòng mỗi người [4].

Trong quá trình tổ chức lễ cưới, hầu hết các hộ gia đình trong thôn bản đều đến để giúp đỡ gia đình làm rạp cưới, nấu nướng các món ăn. Nhiều người khi đi dự còn mang theo gạo, rượu, bát, đĩa để sử dụng nhằm chia sẻ những khó khăn với gia đình cô dâu chú rể.

Đến hôm sau, đoàn đón dâu đón cô dâu về nhà trai. Trên đường đi về nhà chồng, cô dâu được phù dâu che bằng một chiếc ô phía trên có bọc một lớp vải màu đỏ. Khi đoàn đưa dâu sắp về đến cửa thì thầy cúng sắp một mâm gồm một chai rượu, 3 chiếc chén, 3 nén hương và một con gà trống để cúng đuổi những tà ma bám theo cô dâu, sau đó

cắt tiết con gà và ném ra xa (hai vợ chồng mới cưới không được ăn thịt con gà này).

Sau khi thầy cúng làm lễ đuổi tà xong thì cô dâu được vào nhà và chủ nhà - thường là bố đẻ chú rể - thắp hương cho con trai vái tổ tiên trong khi cô dâu ngồi bên cạnh (vị trí ngồi của cô dâu căn cứ theo tuổi, nếu hợp hướng nào thì ngồi về hướng đó). Sau khi chú rể vái tổ tiên xong thì cô dâu được phủ đầu và bà mối đưa vào buồng nhận buồng cưới. Ngay sau đó các hoạt động ăn uống hát hò được diễn ra và kéo dài đến tối. Trong lúc ăn mọi người thường hát những bài hát truyền thống, như: mời rượu, Lương Sơn Bá - Trú Anh đài, sáng cố (kể về nguồn gốc loài người), các bài hát đối được ứng tác tại mâm rượu, các điệu giao duyên, lời răn dạy vợ chồng trẻ... Lúc này bà mối thắp hương cắm lên bàn thờ và vái 3 lần, sau đó chú rể thắp hương và vái tổ tiên rồi rót lần lượt 4 chén rượu hoặc trà pha đường để bố mẹ chú rể đi mời khách dự lễ cưới theo thứ tự vai vế và tuổi tác từ trên xuống dưới. Sau đó đến lượt chú rể cùng cô dâu đi mời giống như cô dâu đã làm ở nhà gái và xin bố mẹ ông bà chú bác dạy bảo những điều hay lẽ phải và nhận tặng phẩm của mọi người tặng cho đôi trai gái nhiều ít tùy tâm lòng mỗi người.

3. Lễ cưới hỏi hiện nay của người Cơ Lao xã Túng Sán, huyện Hoàng Su Phì và một số vấn đề đặt ra

Trong những năm gần đây, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước cũng như của chính quyền địa phương trong việc tăng cường đầu tư khoa học kỹ thuật và xây

dựng cơ sở hạ tầng như hệ thống điện - đường - trường - trạm, áp dụng gieo trồng chăn nuôi các loại cây - con giống mới có năng suất sản lượng cao nên cuộc sống của đồng bào Cơ Lao xã Túng Sán đã có sự thay đổi cơ bản. Sự chuyển biến mạnh mẽ về kinh tế đã tạo điều kiện tích cực cho đồng bào mở mang giao lưu với các dân tộc khác khiến cho sự tiếp biến văn hoá nhanh hơn, phổ biến hơn, vì vậy đã góp phần xoá dần khoảng cách giữa miền núi với miền xuôi. Điều đó đã có những tác động nhất định đối với đời sống văn hóa của cộng đồng người Cơ Lao, trong đó nghi thức cưới hỏi cũng có sự biến đổi rõ rệt, thể hiện ở các mặt sau:

Về cách thức môi mai: trước đây người Cơ Lao rất tôn trọng quyền tự do trong hôn nhân và đề cao nghi thức tìm hiểu của các đôi trai gái, vì vậy quá trình này thường kéo dài 5-6 tháng, có khi hằng năm, điều đó giúp cho các đôi trai gái có dịp tìm hiểu nhau một cách kỹ càng cả về gia cảnh, tính nết và thói quen trong cuộc sống. Những năm gần đây mặc dù gia đình và các đôi trai gái người Cơ Lao vẫn tôn trọng tập tục này nhưng thời gian đã rút lại tương đối ngắn, nhiều khi giữa đôi trai gái chỉ quen và gặp nhau khoảng 1-2 tháng là tổ chức lễ cưới [3]. Vì vậy, điều không tránh khỏi là việc đổ vỡ trong hôn nhân. Đây cũng là một trong những nguyên nhân khiến cho tình trạng ly hôn diễn ra ngày một nhiều trong đời sống của cộng đồng người Cơ Lao nói riêng cũng như của huyện Hoàng Su Phì nói chung.

Về tổ chức nghi lễ cưới hỏi: hiện nay đang có xu thế các gia đình tổ chức nghi lễ với hình thức rút gọn, nhất là việc gộp

chung 2 nghi thức chạm ngõ và ăn hỏi làm một lần. Trước đây, trong cộng đồng người Cơ Lao, việc tổ chức lễ cưới của một gia đình đều được coi như một việc chung của cả cộng đồng, mọi người đều có trách nhiệm đến tham gia và giúp đỡ. Ngày nay, trước khi tổ chức đám cưới thì gia đình cô dâu chú rể phải đến từng nhà để mời và đưa thiệp. Bên cạnh đó, việc thương mại hóa đã và đang xuất hiện trong nghi lễ cưới hỏi của cộng đồng người Cơ Lao. Hầu hết các rạp cưới theo phong cách của dân tộc Kinh được lắp dựng tương đối hoành tráng, những hộp đựng quà mừng phong bì bằng tiền cho đôi trai gái được đặt ngay ngắn trong khu vực hôn lễ đã thay cho việc cho và tặng quà là vật phẩm như trước đây [2].

Trong đám cưới của người Cơ Lao cả xưa và nay, việc tổ chức nghi lễ linh đình, nhất là việc uống rượu tràn lan thâu đêm suốt sáng cũng là một trong những tập tục cần sửa, bởi ngoài việc gây lãng phí, tốn kém về vật chất cho gia chủ thì nó cũng gây ảnh hưởng xấu đối với sức khỏe, thời gian lao động sản xuất của cộng đồng.

Một trong những biểu hiện rõ nét của việc biến đổi trong nghi thức cưới hỏi của cộng đồng người Cơ Lao xã Túng Sán, huyện Hoàng Su Phì, đó là tình trạng những sinh hoạt văn hóa dân gian được tổ chức trong đám cưới đang có xu hướng mất dần. Ngày nay, hầu hết những người tham gia chủ yếu dành thời gian cho việc ăn uống hoặc sử dụng hệ thống âm thanh để hát karaoke mà thiếu vắng những cặp trai gái hoặc nhóm người tổ chức hát giao duyên hoặc những làn điệu dân ca, dân vũ truyền thống của dân tộc. Bên cạnh đó, đã và đang xuất hiện tình trạng cô dâu, chú rể và đội ngũ phù dâu, phù rể mặc áo cưới hiện đại,

comple, thắt caravat thay cho những bộ trang phục truyền thống khiến cho đám cưới trở nên kệch cỡm, không phù hợp với bối cảnh, không gian văn hóa cũng như dần đánh mất đi những nét văn hóa độc đáo của cộng đồng người Cơ Lao.

Có thể nói, một trong những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự biến đổi trong văn hóa nói chung và nghi thức cưới hỏi nói riêng của người Cơ Lao trong giai đoạn hiện nay đó là, sự chuyển biến mạnh mẽ về kinh tế cùng với sự tác động của xu hướng toàn cầu hóa, xu thế giao lưu và hội nhập diễn ra mạnh mẽ đã dẫn đến nguy cơ nhiều giá trị văn hóa truyền thống bị mai một. Thực tế cho thấy kể từ khi Đảng và Nhà nước triển khai các chương trình, dự án hỗ trợ, đời sống kinh tế, văn hóa - xã hội của người Cơ Lao xã Túng Sán đã được nâng cao một bước. Song, nó đã dẫn đến sự thay đổi của văn hóa cũng như nhận thức của người dân. Các nghi thức độc đáo trong quá trình tổ chức cưới hỏi vốn là những bản sắc độc đáo và riêng có đã bị một số không nhỏ trong cộng đồng coi là cổ hủ, không phù hợp, nhất là trong bộ phận giới trẻ, với xu hướng “Kinh hóa” khiến họ đánh mất lòng tự hào về bản sắc văn hóa dân tộc của mình. Bên cạnh đó, việc phát triển mạnh mẽ các phương tiện nghe nhìn với những đóng góp to lớn không thể phủ nhận đối với đời sống cộng đồng thì nó cũng có mặt trái nhất định, góp phần làm tăng nguy cơ mai một văn hóa truyền thống của cộng đồng người Cơ Lao, trong đó có việc tổ chức các nghi thức trong lễ cưới hỏi.

Một nguyên nhân quan trọng khác góp phần làm gia tăng sự biến đổi trong đời sống văn hóa cộng đồng người Cơ Lao, đó là công tác quản lý, định hướng trong lĩnh vực bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa

của chính quyền và các ngành chuyên môn còn nhiều yếu kém, thiếu sót. Một thực tế không thể phủ nhận là trong thời gian qua các cấp ủy, chính quyền chủ yếu tập trung vào việc nâng cao đời sống vật chất cho người dân nói chung và cộng đồng Cơ Lao nói riêng. Đối với lĩnh vực văn hóa chủ yếu là nâng cao mức hưởng thụ văn hóa tinh thần theo hướng tổ chức các sinh hoạt văn hóa hiện đại, thậm chí nhiều khi mang tính áp đặt mà chưa thật sự chú trọng việc bảo tồn văn hóa truyền thống. Trong khi đó, trước sự xâm lấn của các phương tiện, các hình thức văn hóa nghệ thuật mới và xu thế “Kinh hóa” đã vô tình đẩy nhanh nguy cơ mai một văn hóa truyền thống của cộng đồng người Cơ Lao.

4. Giải pháp bảo tồn, phát huy những giá trị văn hóa truyền thống trong lễ cưới của người Cơ Lao

Trong xu thế chung của sự vận động phát triển theo cơ chế của nền kinh tế thị trường hiện nay, việc giao thoa văn hóa giữa các dân tộc là điều không thể tránh khỏi. Nó tạo ra cho họ cơ hội tiếp thu những giá trị văn hóa của các dân tộc khác trên cơ sở sự lựa chọn của chính họ để từng bước đáp ứng nhu cầu sinh hoạt hưởng thụ văn hoá và góp phần thúc đẩy sự phát triển của kinh tế là một việc làm cần thiết. Tuy nhiên việc duy trì bản sắc và sự đa dạng văn hoá của dân tộc Cơ Lao xã Túng Sán như một sự nhận diện về văn hóa, đồng thời giúp cho cộng đồng người Cơ Lao thấy được những giá trị văn hóa truyền thống độc đáo và riêng có của họ để bảo tồn, giới thiệu rộng rãi trong cộng đồng, đồng thời khai thác được những

giá trị đó để phục vụ công cuộc xây dựng phát triển kinh tế - xã hội thông qua hoạt động du lịch là việc làm hết sức cần thiết.

Từ việc khảo sát đặc trưng văn hoá của dân tộc Cơ Lao xã Túng Sán thông qua nghi thức cưới hỏi, chúng tôi cho rằng để duy trì bảo tồn và phát huy những giá trị văn hoá trong lễ cưới của người Cơ Lao, cần tập trung thực hiện một số giải pháp sau:

Thứ nhất, các cơ quan hữu quan như ngành văn hoá thể thao, du lịch, cấp ủy chính quyền địa phương cần tổ chức nghiên cứu tổng thể văn hoá truyền thống của người Cơ Lao xã Túng Sán nói chung cũng như các nghi thức cưới hỏi nói riêng, trên cơ sở đó có biện pháp bảo tồn gìn giữ những vốn văn hoá độc đáo của họ.

Thứ hai, hàng năm địa phương cần ưu tiên một phần kinh phí ngân sách và quan tâm tổ chức, duy trì các hoạt động hỗ trợ, bảo tồn văn hóa truyền thống của dân tộc Cơ Lao; nhất là việc tuyên truyền, giới thiệu những vốn văn hóa truyền thống độc đáo với các dân tộc khác trong và ngoài địa bàn để khuyến khích, thúc đẩy lòng tự hào dân tộc, từ đó giúp người Cơ Lao nâng cao ý thức bảo tồn văn hóa truyền thống của chính họ. Người Cơ Lao tôn trọng hôn nhân một vợ, một chồng. Đây là cơ sở để duy trì bền chặt các thế hệ trong một gia đình. Giữa nhịp sống hiện đại, sự giao thoa văn hóa diễn ra ngày càng phổ biến, nhưng các thế hệ tộc người Cơ Lao vẫn luôn có ý thức trong việc gìn giữ bản sắc văn hóa truyền thống dân tộc mình. Trong mỗi nếp nhà nhỏ xinh nép mình giữa những thửa ruộng bậc thang uốn lượn, các thiếu nữ Cơ Lao miệt mài khâu vá trang phục truyền thống và những làn điệu dân ca vẫn vang vọng khắp

các nương chè: “Người thương ơi, nếu có nhớ đến em thì hãy lên đỉnh núi cao nhất của dãy Tây Côn Lĩnh/ Sẽ gặp em trong muôn ngàn sắc hoa của núi rừng quê hương...”.

Thứ ba, tiếp tục duy trì và phát huy những yếu tố tích cực của các nghệ nhân dân gian, trưởng họ, trưởng tộc trên cơ sở tranh thủ uy tín của họ trong việc quản lý xã hội của địa phương.

5. Kết luận

Trong đời sống cộng đồng, bất kỳ một dân tộc nào cũng đều có những giá trị văn hoá riêng biệt. Đối với người Cơ Lao xã Túng Sán, mặc dù có sự giao thoa tiếp biến văn hoá với một số các dân tộc khác cùng sinh sống trên địa bàn do sự chi phối của thời gian và nhiều yếu tố khác, nhưng bao trùm lên những sắc thái biểu hiện của những đặc trưng văn hoá của cộng đồng người Cơ Lao xã Túng Sán thông qua nghi lễ cưới hỏi là một sắc thái văn hoá độc đáo và riêng rẽ. Những giá trị văn hóa này được đúc kết, được tích tụ, chứa đựng những yếu tố sắc thái riêng biệt của người Cơ Lao xã Túng Sán, tạo thành sự thống nhất trong đa dạng của nền văn hoá Việt Nam nói chung và các dân tộc thiểu số miền núi phía bắc nói riêng, nó tồn tại từ cội nguồn ngày nay với những dấu ấn văn hoá và những giá trị nhân văn được biểu hiện rất rõ nét trong quan niệm về hôn nhân cũng như những nghi thức độc đáo và riêng có trong diễn trình tổ chức nghi lễ cưới hỏi.

Trong giai đoạn hiện nay, do sự tác động về nhiều mặt khiến quá trình tiếp biến văn

hóa của người Cơ Lao xã Túng Sán bên cạnh những giá trị tốt đẹp thì sự đánh mất dần những giá trị văn hoá truyền thống nhất là trong nghi lễ cưới hỏi đã và đang xảy ra ngày càng mạnh mẽ. Vì vậy việc duy trì bản sắc và sự đa dạng của người Cơ Lao xã Túng Sán trong đó có nghi thức cưới hỏi, đồng thời tạo ra những cơ hội để họ giới thiệu với cộng đồng rộng rãi cũng như tiếp thu những giá trị văn hoá của các dân tộc cùng chung sống trên địa bàn là điều hết sức cần thiết.

Từ trước đến nay, Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm đến việc xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc. Vì vậy, việc chăm lo phát triển văn hoá là chăm lo củng cố nền tảng tinh thần của xã hội trên cơ sở hết sức coi trọng và bảo tồn, phát huy những giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc. Đó cũng là mục tiêu và định hướng cho việc bảo tồn gìn giữ và phát huy những giá trị văn hoá truyền thống trong nghi lễ cưới hỏi của người Cơ Lao xã Túng Sán, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang.

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở Trung ương: *Kết quả số liệu cuộc Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019*.
- [2] Đảng bộ xã Túng Sán: *Báo cáo tổng kết công tác năm 2019*.
- [3] <http://baohagiang.vn/van-hoa/202010/doc-dao-cac-nghi-le-truyen-thong-cua-dan-toc-co-lao-766102/>
- [4] <https://www.bienphong.com.vn/net-dep-trong-dam-cuoi-cua-nguoi-co-lao-post10312.html>

